

**CÔNG TY CP XÂY LẬP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 80/CV-MCF-TCHC

Long An, ngày 18 tháng 04 năm 2025

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

Định kỳ

Bất thường

Theo yêu cầu

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết, biên bản và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04/2025 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn/cổ đông

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

* Nơi nhận :

-Như trên

- Lưu VT, HDQT



LÊ TRƯỜNG SƠN

Số: 20/NQ-MCF-ĐHCD

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;*

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 19/BB-MCF-ĐHCD ngày 17/04/2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 17/04/2025 của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức ngày 17 tháng 04 năm 2025 với 33 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 7.559.669 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,14% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025 (Báo cáo số 11/BC-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (Báo cáo số 02/BC-MCF-BKS; số 03/BC-MCF-BKS ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 3: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 (Tờ trình số 12/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

1. Mua vào:

- Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn

2. Bán ra:

- Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn

- Bao bì: 7.000.000 cái

3. Tổng doanh thu: 621,487 tỷ đồng

4. Lợi nhuận trước thuế: 12,5 tỷ đồng

5. Nộp ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

II. Kế hoạch đầu tư - mua sắm TSCĐ:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	6.532.000.000	6.532.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2024 chuyển sang
2	Nâng nền kho – PX1	1.032.000.000	1.032.000.000		Năm 2024 chuyển sang
3	Nâng cấp, cải tạo 02 dây chuyền máy chế biến lương thực tại Trạm KD CBLT Cao Lãnh	3.500.000.000	3.500.000.000		
II	Văn Phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc Văn phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
III	Hạn mục chuyển đổi số	700.000.000	700.000.000		
TỔNG CỘNG		9.232.000.000	9.232.000.000		

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Tờ trình số 13/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Tờ trình số 14/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025)

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2024	THỰC HIỆN 2024	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	26.653	78,39%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	22.440	66,00%
	- Bao bì	7.000.000	5.466.000	78,09%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	572.529.000.000	494.134.156.904	86,31%
2	Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	89,49%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.352.094.831	9.806.327.771	86,38%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	152.094.831	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.200.000.000	9.654.232.940	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.200.000.000	9.654.232.940	86,20%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	300.000.000	100,00%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	174.410.000	59,63%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.060.750.000	917.982.000	86,54%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.591.125.000	1.376.973.000	86,54%
e	Chia cổ tức	8.083.378.500	7.005.594.700	86,67%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,50%	6,50%	86,67%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	24.341.331	31.368.071	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH SXKD 2025	(%) so với TH 2024
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	26.653	34.000	127,57%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	22.440	34.000	151,52%
	- Bao bì	5.466.000	7.000.000	128,06%

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH SXKD 2025	(%) so với TH 2024
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	494.134.156.904	621.487.000.000	125,77%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.528.073.059	12.500.000.000	99,78%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	9.806.327.771	10.031.368.071	102,29%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	31.368.071	20,62%
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	272.400.000	90,80%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành, HĐQT và BKS (Theo NĐ 44)	174.410.000	412.770.000	236,67%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	917.982.000	931.483.000	101,47%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.376.973.000	1.397.225.000	101,47%
e	Chia cổ tức	7.005.594.700	7.005.594.700	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	6,50%	6,50%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	31.368.071	11.895.371	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn thời gian chi trả cổ tức năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025 (nếu thấy cần thiết), thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 6: Thông qua Tờ trình kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 (Tờ trình số 15/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025)

1. Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2024:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 là 23.871.712.468 đồng chiếm tỷ lệ 65,58% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính: Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2024	Số thực trích quyết toán năm 2024	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E=(C/Bx100%)

Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	-11.428.287.532	67,63%
Trong đó: - Quỹ lương LDQL	2.340.000.000	2.093.000.000		
- Quỹ lương NLD	32.960.000.000	21.778.712.468		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2025:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2025, lợi nhuận trước thuế là **12.500.000.000** đồng, giảm 0,22% so với thực hiện năm 2024.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2025 với tỷ lệ là 70,90% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Diễn giải	Năm 2024		Kế hoạch năm 2025	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực hiện		(6)= (5)/(3)	(7)= (5)/(4)
1	2	3	4	5		
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	12.500.000.000	89,29%	99,78%
2	Tỷ lệ % trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$	71,60%	65,58%	70,90%	99,01%	108,10%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	30.448.000.000	86,25%	127,55%
	Trong đó: - Quỹ lương LDQL	2.340.000.000	2.093.000.000	1.325.880.000	56,66%	63,35%
	- Quỹ lương NLD và Ban điều hành	32.960.000.000	21.778.712.468	29.122.120.000	88,36%	133,72%

Tiền lương người lao động và ban điều hành tạm thời chi trả theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty. Công ty sẽ thực hiện xây dựng lại Quy chế tiền lương để xin ý kiến của Tổng Công ty và thực hiện điều chỉnh sau khi có ý kiến của Tổng Công ty.

3/ Tiền Lương HĐQT và BKS chuyên trách năm 2025

Căn cứ Nghị định 44/2025/NĐ-CP theo đó Lương cơ bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị chuyên trách khác và Trưởng Ban kiểm soát được xây dựng như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Chức danh	Lương Cơ bản (tháng)	Lương kế hoạch (tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	31.000.000	43.300.000	
2	Thành viên HĐQT khác	25.000.000	34.920.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	23.100.000	32.270.000	

4/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.700.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT khác không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ tạm ứng theo mức quy định của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cuối năm Công ty sẽ thực hiện quyết toán quỹ tiền lương đúng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành rà soát, xây dựng và ban hành quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với doanh nghiệp theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 phù hợp với quy mô và hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp xin ý kiến Tổng Công ty. Báo cáo lại kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025 (Tờ trình số 16/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 (Tờ trình số 04/TTr-MCF-BKS ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc dừng hoạt động sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ (Tờ trình số 17/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028) (Tờ trình số 18/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số biểu quyết tán thành là 7.559.669, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 11: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028).

Đại hội đã bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) theo phương thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu như sau:

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
-----	-----------	----------------------------------	------------------

1	Đoàn Quang Long	7.599.555	100,26%
2	Lê Thị Thảo	7.519.783	99,74%

Điều 12. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/04/2025.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



LÊ PHÁT TÀI

Số: 19/BB-MCF-ĐHCD

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.
- Trụ sở chính : Số 29 Đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, thành phố Tân An, Long An.
- Điện thoại : 02723 521299 Fax: 02723 521252
- Mã số doanh nghiệp : 1100664038 do Sở kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2005 thay đổi lần thứ 16 ngày 19 tháng 05 năm 2022.
- Thời gian : 07 giờ 00 phút, Thứ năm, ngày 17/04/2025.
- Địa điểm : Hội trường Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm, Số 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An.

PHẦN I: GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua phần nghị thức, cụ thể như sau:

- Tuyên bố lý do.
- Giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội:

Tổng vốn điều lệ của Công ty là: 107.778.380.000 đồng, tương ứng: 10.777.838 cổ phần, mỗi cổ phần giá trị 10.000 đồng. Trong đó:

Về cổ đông Nhà nước có 01 cổ đông với tổng vốn góp là: 64.668.000.000 đồng, tương ứng: 6.466.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 60% vốn điều lệ.

Về cổ đông cá nhân và tổ chức khác có 580 cổ đông với tổng vốn góp là: 43.110.380.000 đồng, tương ứng 4.311.038 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ.

Số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là số cổ đông có cổ phần và đăng ký dự đại hội với ban tổ chức.

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ là 33 cổ đông, đại diện cho 7.559.669 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,14% vốn điều lệ.

Theo Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tọa:

3. Chủ tọa đoàn:

- 1/- Ông Lê Phát Tài Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
2/- Ông Nguyễn Văn Kiệt Phó chủ tịch HĐQT
3/- Ông Lê Trường Sơn Tổng Giám đốc

Đại hội đã biểu quyết tán thành danh sách chủ tọa Đoàn, với tỷ lệ 100%.

4. Thư ký đại hội:

- 1- Bà Phan Thị Phúc Ngân - Trưởng ban
2- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thương - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban thư ký đại hội, với tỷ lệ 100%.

5. Ban kiểm phiếu Đại hội:

- 1- Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng - Trưởng ban
2- Ông Trần Văn Phương - Thành viên
3- Bà Bùi Thị Kim Phượng - Thành viên
4- Bà Trần Thị Diễm - Thành viên
5- Bà Nguyễn Vân Khanh - Thành viên
6- Ông Trần Y K Nốp - Thành viên
7- Ông Võ Đăng Phin - Thành viên
8- Bà Lê Thị Thu Hương - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban kiểm phiếu đại hội, với tỷ lệ 100%.

6. Thông qua quy chế làm việc và chương trình làm việc tại Đại Hội:

Ông Lê Phát Tài thay mặt cho Chủ tọa đoàn trình bày chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua chương trình làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100%.

Ông Lê Trường Sơn thay mặt cho Chủ tọa đoàn trình bày Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100%.

PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội nghe trình bày các báo cáo

Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025 (*Báo cáo số 11/BC-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025*).

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Kiệt – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (*Báo cáo số 02/BC-MCF-BKS; số 03/BC-MCF-BKS ngày 17/04/2025*).

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng Ban kiểm soát

2. Đại hội nghe trình bày các tờ trình

Nội dung 1: Tờ trình số 12/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Kế toán trưởng

Nội dung 2: Tờ trình số 13/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Kế toán trưởng

Nội dung 3: Tờ trình số 14/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Kế toán trưởng

Nội dung 4: Tờ trình số 15/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025.

Người trình bày: Ông Quách Vĩnh Phúc – Phó phòng Tổ chức Hành chính

Nội dung 5: Tờ trình số 16/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025.

Người trình bày: Ông Quách Vĩnh Phúc – Phó phòng Tổ chức Hành chính

Nội dung 6: Tờ trình số 04/ TTr-MCF-BKS ngày 17/04/2025 của Ban kiểm soát công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025.

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung 7: Tờ trình số 17/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc dừng sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ.

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung 8: Tờ trình số 18/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028).

Người trình bày: Bà Hoàng Thị Liên – Trưởng Ban kiểm soát

PHẦN III. THẢO LUẬN

1. Ý kiến của Ông Lê Ngọc Rạng cổ đông công ty:

Nói chung từ ngày thành lập đến nay Công ty SXKD đều thắng lợi có năm lợi nhuận ít, có năm lợi nhuận nhiều. Điều này chứng tỏ có sự quan tâm rất lớn của lãnh đạo Tổng công ty lương thực miền Nam. Là một cổ đông, trong thời gian tới tôi rất mong nhận được sự quan tâm tiếp tục của Tổng công ty Lương thực Miền Nam để Công ty ngày càng vững mạnh, năm 2025 có ngành hàng mỹ nghệ dừng hoạt động, tôi thấy việc này rất sáng suốt của lãnh đạo Công ty. Đề nghị các Thành viên hội đồng quản trị của Công ty trong thời gian tới cần tinh gọn lại bộ máy phù hợp với hoạt động SXKD hiện tại để cho Công ty hoạt động có hiệu quả nâng cao thu nhập cho người lao động trong thời gian tới.

2. Ý kiến của Ông Bạch Ngọc Văn Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty cổ phần:

Với vai trò là cổ đông lớn, tôi vừa nghe báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty tôi ghi nhận những gì Ban tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã làm được, thay mặt Tổng công ty tôi xin cảm ơn lãnh đạo Công ty và những cổ đông đã đồng hành với Công ty để Công ty phát triển như ngày hôm nay.

Trong 05 ngành hàng đang hoạt động của Công ty thì ngành gạo có doanh thu chính, trước đây là bê tông và cơ khí. Lợi nhuận 12,5 tỷ đồng và cổ tức chia trong năm 2024 là 6,5%, tôi đánh giá cao kết quả này.

Đối với ngành gạo tỷ suất lợi nhuận rất thấp nhưng cổ tức được chia trong

năm 2024 6,5 % là rất cao, mục tiêu của năm 2025 lợi nhuận là 12,5 tỷ đồng và cổ tức 6,5% điều này cần sự quyết tâm lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

Hôm nay, có bầu lại 02 thành viên Hội đồng quản trị, Tổng công ty lương thực Miền Nam rất quan tâm đến công tác nhân sự ở Công ty đặc biệt là Hội đồng quản trị đã có chiến lược nhân sự phù hợp với từng thời kỳ phát triển của Công ty.

Đề nghị Công ty rà soát lại các quy chế, quy định để làm nền tảng cho sự phát triển, hạn chế rủi ro tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Phải có giải pháp đột phá chọn lọc, tinh gọn lại bộ máy làm sao cho hiệu quả, đào tạo lực lượng cán bộ kế thừa, quan tâm cho người lao động học hỏi đổi mới công nghệ, tham gia các lớp tập huấn xuất khẩu để đầu tư cho phát triển. Quan tâm đến tiền lương người lao động, tăng năng suất lao động.

PHẦN IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Tổng số phiếu phát ra: 33 phiếu đại diện cho 7.559.669 cổ phần, chiếm 100% tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 33 phiếu đại diện cho 7.559.669 cổ phần, chiếm 100% tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp (Viết tắt là: CPBQ dự họp).

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025 (Báo cáo số 11/BC-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33	- Số cổ phần 7.559.669	- Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 01 đã được thông qua.

Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (Báo cáo số 02/BC-MCF-BKS; số 03/BC-MCF-BKS ngày 17/04/2025).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33	- Số cổ phần 7.559.669	- Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 02 đã được thông qua.

Nội dung 03: Thông qua Tờ trình số 12/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669 - Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 03 đã được thông qua.

Nội dung 04: Thông qua Tờ trình số 13/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669 - Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 04 đã được thông qua.

Nội dung 05: Thông qua Tờ trình số 14/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669 - Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 05 đã được thông qua.

Nội dung 06: Thông qua Tờ trình số 15/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669 - Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0 - Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 06 đã được thông qua.

Tiền lương người lao động và Ban điều hành tạm thời chi trả theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty. Công ty sẽ thực hiện xây dựng lại Quy chế tiền lương để xin ý kiến của Tổng Công ty và thực hiện điều chỉnh sau khi có ý kiến của Tổng Công ty.

Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ tạm ứng theo mức quy định của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cuối năm Công ty sẽ thực hiện quyết toán quỹ tiền lương đúng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành rà soát, xây dựng và ban hành quy chế

quản lý lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với doanh nghiệp theo Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 phù hợp với quy mô và hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp xin ý kiến Tổng Công ty. Báo cáo lại kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

Nội dung 07: Thông qua Tờ trình số 16/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669	- Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 07 đã được thông qua.

Nội dung 08: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-MCF-BKS ngày 17/04/2025 của Ban kiểm soát công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669	- Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 08 đã được thông qua.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình số 17/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc dừng hoạt động sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ.

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669	- Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 09 đã được thông qua.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình số 18/TTr-MCF-HĐQT ngày 17/04/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028).

+ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 33 - Số cổ phần 7.559.669	- Tỷ lệ 100% số CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 - Số cổ phần 0	- Tỷ lệ 0% số CPBQ dự họp

Như vậy, nội dung 10 đã được thông qua.

**PHẦN V. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ V (2024-2028)**

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028)

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

2. Sau khi Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu, Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028)

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả:

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1	Đoàn Quang Long	7.599.555	100,26%
2	Lê Thị Thảo	7.519.783	99,74%

PHẦN VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

1. Bà Phan Thị Phúc Ngân - Thư ký đại hội, trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên với 100% phiếu tán thành.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên với 100% phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

PHẦN VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Văn Kiệt, thay mặt Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm kết thúc vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 17 tháng 04 năm 2025.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phan Thị Phúc Ngân



Nguyễn Thị Ngọc Thương

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



LÊ PHÁT TÀI



Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Thời gian tổ chức: 07 giờ 00 phút, Thứ năm, ngày 17/04/2025
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
- Địa chỉ: 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An

Thời gian	Nội dung
7:00-7:15	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
7:15-7:30	Khai mạc đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Chào cờ.- Tuyên bố lý do.- Giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội.- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch.- Giới thiệu và thông qua Ban thư ký Đại hội.- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội.- Thông qua chương trình Đại hội.- Thông qua Quy chế làm việc.
7:30-8:00	Nội dung của đại hội: <ul style="list-style-type: none">* Các báo cáo:<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025.2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2024 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024, phương hướng của BKS năm 2025.* Các tờ trình:<ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024.3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.4. Tờ trình kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025.

	<p>5. Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025.</p> <p>6. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2025.</p> <p>7. Tờ trình về việc dừng sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ.</p> <p>8. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).</p>
8:00-8:10	- Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến.
8:10-8:15	- Phát biểu chỉ đạo của Lãnh đạo TCT LTMN.
8:15-8:25	- Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình. - Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
8:25-8:35	- Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028). + Thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028). + Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên. + Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông tiến hành bỏ phiếu.
8:35-8:40	- Tặng hoa và quà lưu niệm cho nguyên TV HĐQT.
8:40-9:00	Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).
	- Mời TV HĐQT trúng cử ra mắt đại hội.
	- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2028 họp bầu lại chức danh trong HĐQT.
	- Báo cáo kết quả họp bầu lại chức danh trong HĐQT
	- Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội. - Tuyên bố bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC



LÊ PHÁT TÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

29 Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Điện thoại: (02723) 821780 FAX: (02723) 521252

Email: info@mecofood.com.vn Website: www.mecofood.com.vn

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty.

Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, với các nội dung sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng Pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và Phạm vi áp dụng

- *Đối tượng*: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và Quy định của pháp luật.

- *Phạm vi áp dụng*: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (gọi tắt là Công ty).

Điều 3. Giải thích từ ngữ/ từ viết tắt

- Công ty: Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- BTC: Ban Tổ chức
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (Người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30)

phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

- Thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

5.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày 19/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự.

Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

5.2. Quyền của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

5.3. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải xuất trình giấy Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, thư mời họp hoặc Giấy ủy quyền (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các đại biểu tham dự phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, sử dụng và bảo quản tài liệu đúng quy định, không sao chép, ghi âm, ghi hình Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.

Điều 6. Đoàn Chủ tọa

6.1. Đoàn Chủ tọa gồm Chủ tọa và 03 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết, trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội

7.1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

7.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
- Ghi biên bản Đại hội đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Soạn thảo và thông qua Biên bản tại Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

8.1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

8.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được tổ chức tiến hành.

Điều 9. Ban kiểm phiếu và bầu cử

9.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, do Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

9.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu và bầu cử

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử đã được Đại hội thông qua.

- Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và công bố kết quả trước Đại hội.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đăng ký và chuyển cho Thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

10.2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu

- Trên cơ sở Phiếu đăng ký của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

11.1. Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông

qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông và số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông.

a) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội như: Chương trình họp; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu; Quy chế bầu Hội đồng quản trị; Danh sách ứng viên HĐQT; Nghị quyết, biên bản Đại hội...

b) Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

*** Các báo cáo:**

Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng của HĐQT năm 2025.

Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2024 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024.

*** Các tờ trình:**

Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024.

Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025.

Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025.

Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2025.

Tờ trình về việc dừng sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ.

Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ (2024-2028).

11.2. Cách biểu quyết

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết “tán thành” vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã số cổ đông và số Phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” và không hợp lệ.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

11.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ: Là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự. Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (*Báo cáo, Tờ trình*) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

11.4. Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 19/03/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 10.777.838 cổ phần tương đương với 10.777.838 quyền biểu quyết.

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số nội dung được quy định tại khoản 3 điều 20 Điều lệ Công ty được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 điều 148 Luật Doanh nghiệp.

11.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại đại hội, đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 12. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

Việc bầu cử thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ được đọc và phải thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

+ Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

+ Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp

luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI

Số: 11/BC-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

PHẦN I BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1.1. Tình hình chung:

Năm 2024 tình hình hoạt động SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, các ngành hàng của Công ty đều không đạt được lợi nhuận, doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Mặt hàng lương thực: Giá gạo luôn đứng ở mức cao, công tác dự báo tình hình để chọn thời điểm mua vào, bán ra gặp rất nhiều khó khăn, đối với khách hàng gạo công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, việc tìm kiếm khách hàng mới rất khó khăn. Hợp đồng xuất khẩu rất ít do ảnh hưởng của cước tàu tăng các khách hàng chờ đợi thời điểm giá cước tàu xuống mới nhập hàng.

Mặt hàng bê tông: Từ đầu năm đến nay có rất nhiều dự án công trình công nhưng việc triển khai rất chậm hoặc hoạt động cầm chừng, công ty chỉ thực hiện các công trình dân dụng và đường giao thông nông thôn nên sản lượng bê tông bán ra rất thấp. Ngoài ra trong năm 2024 bờ kè xí nghiệp được Nhà nước thi công nên việc nhập nguyên liệu như cát, đá... trực tiếp từ bãi xí nghiệp không thực hiện được, công ty phải thuê bến bãi của đơn vị tư nhân bên ngoài vận chuyển về xí nghiệp làm tăng chi phí sản xuất của ngành hàng này.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Hợp đồng năm 2024 đã ký với khách hàng là 12,5 cont. Với sản lượng bán ra như trên thì ngành hàng mỹ nghệ không bù đắp được chi phí nên thường xuyên bị lỗ. Những năm gần đây ngành hàng mỹ nghệ SXKD không còn mang lại hiệu quả và đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung toàn công ty, dự báo nếu tiếp tục SXKD sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian tới. Hiện công ty

đã tạm dừng SXKD ngành hàng này.

Mặt hàng bao bì: Được sự ủng hộ tiêu thụ trong hệ thống Tổng công ty cũng như các khách hàng bên ngoài nhưng có sự cạnh tranh về giá bán rất gay gắt, mặc dù sản lượng bán ra tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023 nhưng hiệu quả mang lại rất thấp.

Mặt hàng cơ khí: Không có hợp đồng lớn, chủ yếu là hợp đồng sửa chữa và cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy móc thiết bị cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty nên doanh thu thấp, tốn kém nhiều nhân lực, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

Đứng trước khó khăn trên Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn nắm bắt tình hình thị trường có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả. Tuy lợi nhuận năm 2024 không đạt được theo kế hoạch đề ra nhưng công ty cũng bảo tồn và phát triển nguồn vốn của Nhà nước, cổ đông, đảm bảo được việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

2.1. Cơ cấu nhân sự

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Cổ đông/ Đại diện cổ đông lớn
1	Ông Lê Phát Tài	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VDL
2	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
3	Bà Lê Mai Hân	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
4	Bà Hồ Thị Cẩm Vân	TV HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
5	Ông Nguyễn Bình Hiên	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL

2.2. Kết quả hoạt động:

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức các hoạt động nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông (ĐHCĐ) theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quy chế quản trị Công ty và các quy định của pháp luật.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ Công ty ngày 08/05/2024 thông qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các nhiệm

vụ chính sau đây:

Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Thực hiện công tác đầu tư;

Thực hiện chi trả thù lao, tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phân bổ các quỹ theo đúng Nghị quyết;

Một số công tác khác. Kết quả cụ thể như sau:

2.3. Kết quả các thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2024 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	494,134	86,31	110,68
2	Lợi nhuận Tr.thuế	Tỷ đồng	14	12,528	89,49	90,12
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,278		105,08
4	Thu nhập B/Q	Tr đồng	8,850	9,616	108,65	101,64

2.4. Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	26.653	78,39	115,41
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra Trong đó: + Xuất khẩu + Gạo Nội địa	Tấn Tấn Tấn	34.000 6.000 28.000	22.440 3.438 19.002	66,00	88,72
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	5.466	78,09	145,84
3	- Cơ khí	Tỉ đồng	25	26	104	118,18
4	- Bê tông – VLXD	m3	60.000	42.657	71,10	112,97
5	- Mỹ nghệ	Cont	20	12,5	62,5	100

2.5. Kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo phê duyệt, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo ND 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VĐL (VĐL: 107.778.380 000 đồng)	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2.6. Tình hình chi trả thù lao:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024 với mức như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

2.7. Công tác đầu tư:

Trong năm 2024 Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục cấp thiết phát sinh tổng giá trị chưa bao gồm VAT là 1.772.370.825 đồng trong đó:

STT	Tên hạng mục đầu tư	Kế hoạch Đầu tư - XD CB 2024 được duyệt	Tổng mức đầu tư năm 2024	Ghi chú
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí	3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe trộn bê tông (TQ, mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	4.730.000.000	1.040.179.916	
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ chứa nước PCCC	550.000.000		Thực hiện xong năm 2023
3	Nâng nền kho PX 1	1.210.000.000	161.712.452	Năm 2023 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	821.467.464	Năm 2023 chuyển sang
5	Cân băng tải CBS01- Trạm KD CBLT Cao Lãnh		57.000.000	Nghị quyết số 13/NQ-MCF-HĐQT ngày 02/05/2024
III	Văn phòng công ty		732.190.909	
1	Xe Toyota Innova 8 chỗ BKS: 62A 396.67		732.190.909	Nghị quyết số 07/NQ-MCF-HĐQT ngày 20/03/2024
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	1.772.370.825	

2.8. Về công tác tài chính kế toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Quản trị tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, dòng tiền kịp thời phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, vay vốn ngân hàng đảm bảo trả nợ đúng hạn.

Ngày 02/07/2024, công ty đã ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét số 80/2025/HĐKT-CPA VIET NAM - HCM với Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam để thực hiện soát xét Báo cáo tại ngày 30/06/2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024 được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, các ý kiến của kiểm toán đều chấp thuận toàn bộ báo cáo tài chính, không có yếu tố loại trừ.

2.9. Về công tác quản trị:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quy định nội bộ của công ty. Ngoài ra, với trình độ và kinh nghiệm nhiều năm quản lý của các thành viên HĐQT, theo phân công

nhiệm vụ của các thành viên phù hợp với các lĩnh vực là thế mạnh của các thành viên; đã tạo điều kiện cho các thành viên phát huy ưu thế cũng như luôn sát cánh cùng Ban điều hành trong mọi lĩnh vực hoạt động của công ty. Đồng thời, các Thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát (BKS) và luôn lắng nghe các ý kiến đóng góp của BKS cũng như tạo mọi điều kiện để đảm bảo tính độc lập hoạt động của BKS.

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT liên quan đến vấn đề như hoạt động SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác. Thư mời và tài liệu họp đều được gửi đến TV HĐQT và BKS theo đúng quy định. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ và có ý kiến biểu quyết với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty. Sau các cuộc họp, tổ chức lấy ý kiến,...HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết và Quyết định.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/NQ-MCF-HĐQT	11/03/2024	Thống nhất việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	07/NQ-MCF-HĐQT	20/03/2024	- Thống nhất thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2023 - Thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam kiểm toán - Thống nhất thông qua chủ trương đầu tư xe con phục vụ công tác tại Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	100%
3	08/QĐ-MCF-HĐQT	20/03/2024	- Quyết định Ban hành quy chế công bố thông tin của công ty.	100%
4	10/NQ-MCF-HĐQT	08/04/2024	- Thống nhất chọn ngày 08/05/2024 là ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.	100%

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	13/NQ-MCF-HĐQT	02/5/2024	- Thông qua các báo cáo và các tờ trình trình đại hội cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt.	100%
6	30/NQ-MCF-HĐQT	13/05/2024	- Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2023.	100%
7	30C/NQ-MCF0-HĐQT	20/05/2024	- Thống nhất giao cho Tổng giám đốc Công ty triển khai lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.	100%
8	37/NQ-MCF-HĐQT	28/06/2024	- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của công ty.	100%
9	40/NQ-MCF-HĐQT	28/8/2024	- Chấp thuận cho Công ty được huy động vốn tại BIDV Chi nhánh Long An để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo hình thức hạn mức tín dụng/theo món.	100%
10	43/NQ-MCF-HĐQT	09/10/2024	- Thông qua việc tái cấp tín dụng và thế chấp tài sản tại Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Long An.	100%
11	45/NQ-MCF-HĐQT	31/12/2024	- Thống nhất tạm dừng hoạt động SXKD ngành hàng Mỹ nghệ của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.	100%

2.10. Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

Việc giám sát hoạt động của TGD và BDH đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế và các quy định khác, cụ thể như sau:

HĐQT cùng tham gia các cuộc họp giao ban tháng, quý, năm cùng TGD và BDH để nắm bắt tình hình và có hướng chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn (nếu có) kịp thời nhằm đạt các mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ giao. Thường xuyên yêu cầu BDH rà soát, báo cáo kịp thời tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT.

Phối hợp với công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát để theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động của Công ty để có thể đưa ra các quyết sách kịp thời, hạn chế rủi ro.

Nhìn chung, HĐQT cho rằng BDH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác

quản trị, điều hành, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong nhiệm vụ quản lý, điều hành năm 2024 trong bối cảnh hết sức khó khăn.

2.11. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trong năm 2024 : *Đính kèm phụ lục 01.*

2.12. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Đính kèm phụ lục 02.*

2.13. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH về nghiệp vụ quản trị Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2024.

Nhìn chung, năm 2024, trong bối cảnh ảnh hưởng nặng nề từ các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế, tình hình thế giới biến động rất nhanh và phức tạp; Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột quân sự nhiều nơi kéo dài dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực... Đối với tình hình trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế. HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi từ đó đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định năm 2025 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn bởi sự tác động của nhiều yếu tố trong và ngoài nước như: Xung đột tiếp tục leo thang ở Ukraine, Trung Đông, các chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực...

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

1. Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	621.487	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	12,5	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr đồng	10,890	

2. Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2025:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2025	Ghi chú
1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Gạo các loại :	Tấn	33.500	
	+ Lúa các loại :	Tấn	1.000	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	7	
3	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	25	
4	Bê tông	M3	60.000	

3. Phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2025 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm

2025.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát quản lý sử dụng vốn, tài sản đảm bảo theo đúng quy định. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Đổi mới chính sách tiền lương, thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong quản trị, quản lý doanh nghiệp.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp đánh giá cán bộ, quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý, Ban Tổng giám đốc, lãnh đạo cấp phòng, đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực công tác, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, năng lực đàm phán ký kết hợp đồng.

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện các quy chế quy định cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2024 và định hướng hoạt động trong năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI

Phụ lục 01: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
Đính kèm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2024 số: 11/BC-MCF-HĐQT ngày 17 tháng 04 năm 2025

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy CNSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Cổ đông nhà nước chiếm 60% VDL	0300613198	08/02/2007	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán bao bì, gạo, cơ khí	48.267.778.400	
2	Công ty Lương thực Long An	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-008	02/11/1996	Sở Kế hoạch đầu tư Long An	số 10 Đường Cù Luyên, Phường 5, TP Tân An, Long An	1/1/2024 đến 31/12/2024		Tiền cổ tức	7.760.160.000	
3	Công Ty Lương Thực Đồng Tháp	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-010	16/06/2006	Sở Kế hoạch đầu tư Đồng Tháp	Số 531, Quốc lộ 30, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán dịch vụ cơ khí	8.400.000	
4	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Kiên Giang	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	1700100989	22/12/2005	Sở Kế hoạch đầu tư Kiên Giang	85-87 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	1/1/2024 đến 31/12/2024	24/NQ-MCF-ĐHCD ngày 08/05/2024	Phí hợp tác khai thác mặt bằng và các dịch vụ kèm theo	1.832.895.242	
5	Công ty Cổ Phần Sài Gòn Lương Thực	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300606715	04/04/2005	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	265 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán bao bì, dịch vụ cơ khí	9.378.789.000	
6	Công ty Lương thực Tiền Giang	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-009	07/06/2006	Sở Kế hoạch đầu tư Tiền Giang	số 256, Khu phố 2, Phường 10, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	1/1/2024 đến 31/12/2024		Phí xăng	454.545	
7	Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm COLUSA-MILIKET	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0304517551	03/01/2023	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	số 1230, Kha Vạn Cân, Phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán gạo và gia công xay lúa	2.210.321.857	
8	Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm SAFOCO	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0303752249	14/04/2005	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	1/1/2024 đến 31/12/2024		Mua nước suối xanh	48.306.949	
									Bán gạo	1.700.000	
									Mua mì tôm	34.444.410	
									Bán bao bì	40.890.000	

Phụ lục 042: Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) Đính kèm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2024 số: 11/BC-MCF-HĐQT ngày 17 tháng 04 năm 2025

STT	Công ty thực hiện giao dịch	Quan hệ với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác	Số giấy CNSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Bà Hồ Thị Cẩm Vân đang là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm đồng thời đang là thành viên HĐQT Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	0300613198	08/02/2007	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM	1/1/2024 đến 31/12/2024	24/NQ-MCF-ĐHCD ngày 08/05/2024	Bán bao bì, gạo, cơ khí	48.267.778.400	
									Tiền cổ tức	7.760.160.000	

BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG SXKD 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

PHẦN A
THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Tình hình chung:

Năm 2024 kinh tế thế giới và trong nước đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn; xung đột leo thang (Nga và Ukraine, Trung Đông); đồng USD tăng cao; giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, dịch vụ vận tải biến động mạnh; chính sách tiền tệ ở nhiều nước chưa rõ xu hướng; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh tác động nặng nề, đặc biệt tình trạng nắng nóng, hạn hán vì hiện tượng El Nino, dẫn đến nguy cơ mất an ninh lương thực tiềm ẩn tại một số nước, khu vực.

Ở trong nước nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

2. Tình hình của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam.

- Được sự ủng hộ của Tổng công ty và các công ty thành viên trong việc tiêu thụ sản phẩm một số ngành hàng của công ty như bao bì, lương thực, cơ khí....

- Sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, năng động, sáng tạo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Sự đoàn kết thống nhất của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CBCNV-NLĐ công ty.

- Công ty có tình hình tài chính tốt, nhiều năm liền làm ăn có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

- Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành.

b. Khó khăn:

Từ đầu năm 2024 đến nay tình hình hoạt động SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, các ngành hàng của Công ty đều không đạt được lợi nhuận, doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Mặt hàng lương thực: Giá gạo luôn đứng ở mức cao, công tác dự báo tình hình để chọn thời điểm mua vào, bán ra gặp rất nhiều khó khăn, đối với khách hàng gạo công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, việc tìm kiếm khách hàng mới rất khó khăn. Hợp đồng xuất khẩu rất ít do ảnh hưởng của cước tàu tăng các khách hàng chờ đợi thời điểm giá cước tàu xuống mới nhập hàng.

Mặt hàng bê tông: Từ đầu năm đến nay có rất nhiều dự án công trình công nhưng việc triển khai rất chậm hoặc hoạt động cầm chừng, công ty chỉ thực hiện các công trình dân dụng và đường giao thông nông thôn nên sản lượng bê tông bán ra rất thấp. Ngoài ra trong năm 2024 bờ kè xí nghiệp được Nhà nước thi công nên việc nhập nguyên liệu như cát, đá... trực tiếp từ bãi xí nghiệp không thực hiện được, công ty phải thuê bến bãi của đơn vị tư nhân bên ngoài vận chuyển về xí nghiệp làm tăng chi phí sản xuất của ngành hàng này.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Hợp đồng năm 2024 đã ký với khách hàng là 12,5 cont. Với sản lượng bán ra như trên thì ngành hàng mỹ nghệ không bù đắp được chi phí nên thường xuyên bị lỗ. Những năm gần đây ngành hàng mỹ nghệ SXKD không còn mang lại hiệu quả và đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung toàn công ty, dự báo nếu tiếp tục SXKD sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian tới. Hiện công ty đã làm phương án trình Tổng công ty và HĐQT công ty để tạm dừng SXKD ngành hàng này.

Mặt hàng bao bì: Được sự ủng hộ tiêu thụ trong hệ thống Tổng công ty cũng như các khách hàng bên ngoài nhưng có sự cạnh tranh về giá bán rất gay gắt, mặc dù sản lượng bán ra tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023 nhưng hiệu quả mang lại rất thấp.

Mặt hàng cơ khí: Không có hợp đồng lớn, chủ yếu là hợp đồng sửa chữa và cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy móc thiết bị cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty nên doanh thu thấp, tốn kém nhiều nhân lực, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

Đứng trước khó khăn trên Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn nắm bắt tình hình thị trường có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả. Tuy lợi nhuận năm 2024 không đạt được theo kế hoạch đề ra nhưng công ty cũng đảm bảo được việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1- Kết quả chung:

1.1- Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2024 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	494,134	86,31	110,68
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14	12,528	89,49	90,12
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,278		105,08
4	Thu nhập B/Q	Tr đồng	8,850	9,616	108,65	101,64

1.2- Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	26.653	78,39	115,41
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra Trong đó: + Xuất khẩu + Gạo Nội địa	Tấn Tấn Tấn	34.000 6.000 28.000	22.440 3.438 19.002	66,00	88,72
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	5.466	78,09	145,84
3	- Cơ khí	Ti đồng	25	26	104	118,18
4	- Bê tông – VLXD	m3	60.000	42.657	71,10	112,97
5	- Mỹ nghệ	Cont	20	12,5	62,5	100

2. Đánh giá từng mặt hàng:

a) Mặt hàng lương thực:

Mặt hàng lương thực năm 2024 số lượng bán ra 22.440 tấn đạt 66,00% so với kế hoạch (22.440 tấn/34.000 tấn), đạt 88,72% so với cùng kỳ 2023. Mặc dù sản lượng bán ra trong năm 2024 đạt được 66,00% so với kế hoạch nhưng đây là ngành hàng mang lại nhiều lợi nhuận cho Công ty. Đạt được kết quả trên là do làm tốt

công tác thu mua, ngay từ đầu năm 2024 Công ty luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua vào gạo nguyên liệu giá thấp nên khi chế biến bán ra cho khách hàng đều có lãi. Đây là ngành hàng mang lại lợi nhuận chính cho công ty trong năm 2024.

b) Ngành hàng Cơ khí:

Mặt hàng cơ khí năm 2024 doanh số là 26 tỷ đồng (bao gồm: doanh thu thực hiện năm 2024 là 15,772 tỷ đồng và phần vi phạm hợp đồng của Công ty CP chế biến nông sản xuất khẩu Sài Gòn Việt Hưng đã đồng ý hòa giải và đã thanh toán cho Công ty CP Xây lắp cơ khí và lương thực thực phẩm theo quyết định số 01/2024/QĐST-KDTM ngày 16/02/2024 của Tòa án Nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là 10,6 tỷ đồng) đạt 104% so với kế hoạch (26 tỷ đồng/25 tỷ đồng), đạt 118,18% so với cùng kỳ năm 2024. Trong năm 2024 ngành hành cơ khí không có hợp đồng lớn chủ yếu là sửa chữa, cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy móc thiết bị trong hệ thống Tổng công ty và các đơn vị tư nhân bên ngoài nên doanh thu thấp, hiệu quả mang lại không nhiều. Chủ yếu là tạo công ăn việc làm cho người lao động và bù đắp chi phí để duy trì sản xuất cho ngành hàng này chờ cơ hội phát triển. Tuy nhiên doanh thu và lãi gộp trong năm 2024 của mặt hàng cơ khí tăng mạnh là do có khoản thu nhập từ vi phạm một phần hợp đồng phát sinh năm 2014 của Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn đã đồng ý hòa giải và đã thanh toán cho Công ty.

c) Ngành hàng Bê tông – VLXD:

Mặt hàng Bê tông năm 2024 sản lượng bán ra 42.657 m³ đạt 71,10% so với kế hoạch (42.657 m³/60.000m³), đạt 112,97 % so với cùng kỳ 2023. Mặt hàng bê tông kinh doanh gặp nhiều khó khăn do tình hình chung, hầu hết các công trình xây dựng công đều tạm dừng khởi công hoặc hoạt động cầm chừng, Công ty tập trung tiếp thị vào các công trình tư nhân và nhà dân, đường nông thôn nên sản lượng bán ra rất thấp nên lợi nhuận mang lại của ngành hàng này rất thấp.

d) Ngành hàng bao bì – Mỹ nghệ:

Mặt hàng bao bì năm 2024 số lượng bán ra 5,466 triệu cái đạt 78,09 % so với kế hoạch (5,471 triệu chiếc/7 triệu chiếc), đạt 145,84 % so với cùng kỳ 2023, đạt được kết quả trên là do trong năm 2024 Công ty thực hiện các hợp đồng cung cấp bao bì cho các đơn vị thành viên trong hệ thống Tổng công ty và các đơn vị tư nhân bên ngoài sản lượng trong năm 2024 tăng lên đáng kể so với cùng kỳ năm 2023. Tuy nhiên hiệu quả kinh doanh của ngành hàng này mang lại thấp do có sự cạnh tranh rất lớn về giá từ các đơn vị tư nhân bên ngoài. Công ty phải giảm giá rất sát mới bán được hàng.

Mặt hàng Mỹ nghệ năm 2024 xuất bán 12,5 con't đạt 62,5% so với kế hoạch (12,5 cont/20 cont), đạt 100% so với cùng kỳ 2023. Ngành hàng này hiện nay không còn mang lại hiệu quả cho công ty bởi các yếu tố giá nguyên liệu ngày càng

tăng và kho thu mua, nhân công khó thu tuyển, sản lượng tiêu thụ giảm dần qua các năm. Hiện công ty đã làm phương án đề tạm ngưng sản xuất kinh doanh ngành hàng này và đã được Tổng công ty, HĐQT công ty thông qua.

III/- Công tác quản lý:

1. Công tác quản lý điều hành:

+ Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định.

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp và định biên lại bộ máy trong toàn Công ty để tinh gọn và nâng cao hiệu quả trong công việc. Cụ thể: sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn tổ chức trong một số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình khó khăn hiện nay.

+ Tăng cường công tác Quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro.

+ Rà soát, đánh giá công tác lao động - tiền lương, có chế độ trả lương phù hợp tạo động lực để thúc đẩy sản xuất phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế.

+ Việc tiết giảm chi phí quản lý được thực hiện triệt để, quyết liệt và cụ thể.

+ Bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc, quy chế quản lý nợ phải thu.

+ Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty; Khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Tổ chức quyết toán tài chính năm 2023, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028 tổ chức vào ngày 08/05/2024; Chi cổ tức năm 2023 cho cổ đông vào ngày 12/06/2024 với tỷ lệ 12%.

+ Thành lập tổ định mức kinh tế kỹ thuật về gạo lúc tiến hành định mức và áp dụng tại Trạm kinh doanh chế biến lương thực Cao lãnh.

+ Thực hiện xây dựng phương án tạm ngưng SXKD ngành hàng mỹ nghệ do SXKD không hiệu quả và đang trình Tổng Công ty, HĐQT Công ty phê duyệt đồng thời giải quyết các tồn đọng sau khi tạm ngưng SXKD ngành hàng này.

2- Công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn cơ quan:

- Thường xuyên triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về ANQP cho tất cả cán bộ, đảng viên người lao động thông suốt, nhất là các đợt cao điểm sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các ngày lễ, tết.

- Thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn trong cơ quan.

- Xây dựng kế hoạch phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ năm 2024.

- Thực hiện công tác phối hợp và báo cáo thường xuyên với các cơ quan đơn vị các cấp trên địa bàn về công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kết quả trong năm không để xảy ra tình trạng mất trật tự trên địa bàn của Công ty.

3- Về công tác thanh tra - kiểm tra:

*** Công tác kiểm tra:**

- Trong năm 2024 Công ty tiếp 04 đoàn kiểm tra PCCC định kỳ và đột xuất do Phòng cảnh sát PCCC & CNCH tổ chức, 01 đoàn kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường, 01 đoàn kiểm tra liên ngành về công tác tham nhũng, kinh tế, buôn lậu và bảo vệ môi trường, kết quả Công ty chấp hành tốt.

- Phòng Tổ chức Hành chính thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra về công tác phòng PCCC, ATVSLĐ, VSCN nhằm điều chỉnh hành vi người lao động chấp hành tốt hơn nội quy, quy chế công ty.

- Phòng Tài chính kế toán định kỳ hàng quý kiểm tra hồ sơ sổ sách hạch toán kế toán tại các xí nghiệp trực thuộc nhằm điều chỉnh hồ sơ, sổ sách và hạch toán kế toán đúng theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, chấp hành quy chế quản lý tài chính, quản lý hàng hóa và chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

- Kết quả kiểm tra, giám sát về công tác phòng chống tham nhũng năm 2024, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

*** Công tác phòng chống tham nhũng:**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện về công tác phòng chống tham nhũng và thực hiện báo cáo định kỳ gửi về Tổng công ty Lương thực Miền Nam – Công ty Cổ phần.

- Thường xuyên tuyên truyền các quy định, nội quy về công tác phòng chống tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra kiểm tra giám sát phòng ngừa sai phạm.

- Nêu cao tinh thần gương mẫu của người đứng đầu đơn vị, thường xuyên giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, trung thực, xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên người lao động trong Công ty.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, Hội nghị người lao động, thực hiện kê khai tài sản và thu

nhập đúng theo quy định. Trong năm không có trường hợp vi phạm, cũng như biểu hiện vi phạm.

4- Công tác tài chính kế toán:

- Thực hiện công tác xác nhận nộp ngân sách năm 2024 của Công ty.
- Thực hiện báo cáo quyết toán tài chính năm 2024, đã được kiểm toán và gửi về cấp trên đúng quy định.
- Thường xuyên kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính và hạch toán kế toán để kịp thời chấn chỉnh khi có sai sót.
- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.
- Tăng cường thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm tối đa các chi phí để hạ giá thành, tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Kiểm soát, theo dõi công nợ, tích cực đòi nợ không để tình trạng tồn đọng, nợ khó đòi.
- Thương xuyên tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác tín dụng như lên phương án vay, kế hoạch trả nợ vay, thời gian vay, loại tiền tệ vay...
- Trong năm 2024 được Tổng Công ty phê duyệt hạn mức tín dụng 350 tỷ đồng Công ty đã quan hệ với các tổ chức tín dụng có lãi suất thấp nhất để vay vốn. Nguồn vốn của Công ty luôn đảm bảo đủ cho hoạt động kinh doanh, khả năng thanh toán, thực hiện chỉ tiêu tài chính an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

5. Công tác quản lý Đầu tư:

Trong năm 2024 Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục cấp thiết phát sinh tổng giá trị chưa bao gồm VAT là 1.772.370.825 đồng trong đó:

Dvt: đồng

TT	Tên hạng mục đầu tư	Kế hoạch Đầu tư - XDCB 2024 được duyệt	Tổng mức đầu tư năm 2024	Ghi chú
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí	3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe trộn bê tông (TQ, mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	4.730.000.000	1.040.179.916	
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ chứa nước PCCC	550.000.000		Thực hiện xong năm 2023
3	Nâng nền kho PX 1	1.210.000.000	161.712.452	Năm 2023 chuyển sang

4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	821.467.464	Năm 2023 chuyển sang
5	Cân băng tải CBS01- Trạm KD CBLT Cao Lãnh		57.000.000	Nghị quyết số 13/NQ-MCF-HĐQT ngày 02/05/2024
III	Văn phòng công ty		732.190.909	
1	Xe Toyota Innova 8 chỗ BKS: 62A 396.67		732.190.909	Nghị quyết số 07/NQ-MCF-HĐQT ngày 20/03/2024
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	1.772.370.825	

6. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương:

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến tháng 31/12/2024 là 323 người.

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ và quy hoạch cán bộ kế thừa. Quan tâm bồi dưỡng cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện nay của công ty.

- Trong năm 2024 công ty thực hiện bổ nhiệm 04 cán bộ, điều động 01 cán bộ. Giải quyết chế độ hưu trí cho 04 cán bộ.

- Thực hiện quyết toán quỹ lương năm 2023 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2024; Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để điều chỉnh, bổ sung các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với Pháp luật.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động: Công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động làm việc nặng nhọc độc hại mỗi năm 2 lần và khám định kỳ cho người lao động hàng năm với tổng số tiền 79.077.700 đồng. Thực hiện bồi dưỡng cho người lao động làm các công việc độc hại, nguy hiểm bằng hiện vật tại nơi làm việc, trong năm 2024 đã chi bồi dưỡng độc hại với số tiền 273.704.393 đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động trong toàn Công ty với số tiền 192.947.964 đồng; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: Xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...

7- Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

Công ty đã thực hiện liên kết với Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Tân Đồng Tiến tại xã Tân Hòa huyện Tân Thạnh tỉnh Long An để bao tiêu sản phẩm cho nông dân theo phương thức 3 với diện tích 32 ha, tổng số lượng lúa thu mua là 265 tấn, Công ty đã liên kết với Công ty TNHH vận tải Nhơn Thịnh Phú để vận chuyển lúa từ đồng ruộng về lò sấy xong vận chuyển về kho Công ty.

IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

1. Những việc đã làm được:

Được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện kịp thời của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị đã phát huy được năng lực lãnh đạo, tập trung sức mạnh tập thể, tìm giải pháp, hướng đi mới cho công ty và thực hiện được một số công việc trọng tâm như sau:

Công ty duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trên xu hướng phát triển. Duy trì được hệ thống khách hàng truyền thống mang doanh thu lớn về cho công ty nhất là ngành hàng lương thực.

Công tác đầu tư các ngành hàng được thực hiện có trọng tâm khi đưa vào khai thác đều phát huy tốt hiệu quả đầu tư.

Công ty luôn tạo được uy tín đối với các tổ chức tín dụng, thực hiện việc vay vốn và thanh toán nợ đúng hạn. Được các tổ chức tín dụng sẵn sàng cho vay khi có yêu cầu.

Công ty làm ăn có hiệu quả, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, vốn cổ đông, đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

2. Những việc chưa làm được:

Các ngành hàng của công ty phát triển không đồng đều, sản lượng, doanh thu và lợi nhuận các ngành hàng lương thực, bao bì, bê tông, mỹ nghệ ...không đạt được kế hoạch đề ra.

Công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT 4.0 có triển khai theo chỉ đạo của Tổng công ty. Tuy nhiên khả năng tài chính của công có hạn nên việc thực hiện theo lộ trình kế hoạch từng năm và thực hiện đầu tư những gì cấp thiết nhất.

Cơ chế tiền lương của công ty chưa thu hút được nguồn lao động có trình độ và tay nghề cao.

Mạng lưới khách hàng gạo nội địa, bao bì, bê tông có mở rộng nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu của công ty.

Hoạt động xuất khẩu gạo còn chậm chưa đáp ứng được năng lực xuất khẩu của công ty. Việc tìm kiếm khách hàng gạo xuất khẩu gặp nhiều khó khăn.

Kết quả SXKD của Công ty trong năm 2024 mặc dù đã cố gắng, nỗ lực hết sức của cán bộ quản lý và người lao động công ty nhưng SXKD của công ty chưa đạt được sản lượng, doanh thu, và lợi nhuận theo kế hoạch 2024 mà Tổng công ty và Đại hội cổ đông thường niên 2024 giao cho.

PHẦN B KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

I/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

1- Nhận định tình hình:

Nhận định năm 2025 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn bởi sự tác động của nhiều yếu tố trong và ngoài nước như: Xung đột tiếp tục leo thang ở Ukraine, Trung Đông, các chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực...

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

2-Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	621.487	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	12,5	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr đồng	10,890	

Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2025:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2025	Ghi chú
1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Gạo các loại:	Tấn	33.500	
	+ Lúa các loại:	Tấn	1.000	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	7	
3	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	25	
4	Bê tông	M ³	60.000	

3. Nhiệm vụ giải pháp chung:

Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện trong năm 2025 như sau:

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dầy dụa, quá hạn.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn Công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, PCCC cho CB CNV toàn Công ty; Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

4- Các giải pháp đối với các ngành hàng:

4.1- Mặt hàng lương thực:

+ Về sản xuất chế biến:

- Các bộ phận liên quan phối hợp với Xí nghiệp Lương thực thực phẩm tổ chức rà soát lại định mức trong dây chuyền sản xuất những công đoạn chưa phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí để giảm giá thành, tăng thu hồi thành phẩm, bán ra có hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác bảo trì máy móc thiết bị để sản xuất ổn định giao hàng đúng thời gian theo hợp đồng đã ký.

- Vận hành chế biến đúng như quy chuẩn chất lượng Haccp.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng, tổ chức kiểm tra, kiểm soát tốt quá trình sản xuất chế biến từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm nhằm hạn chế các điểm nguy trong giao dịch bán hàng.

+ Về tiêu thụ:

- Phòng KHKD Công ty lên kế hoạch tiêu thụ cụ thể theo mạng lưới khách hàng hiện có, cân đối và có kế hoạch tiếp thị bán ra ở những phân khúc thị trường mới nhằm đảm bảo sản lượng tiêu thụ đạt theo kế hoạch được giao.

- Về chiến lược giá bán ra xây dựng trên cơ sở theo từng đối tượng khách hàng, giá bán cụ thể theo từng thời điểm cho từng loại hàng đảm bảo cạnh tranh và có hiệu quả.

- Dự đoán, dự báo về thị trường, tính hiệu quả từng mặt hàng trước khi quyết định thực hiện ký hợp đồng bán hàng nhằm hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

- Về xuất khẩu Phòng KHKD tăng cường quan hệ tìm kiếm thêm khách hàng, tìm đầu ra cho xuất khẩu.

- Về nội địa tổ chức tiếp thị bán hàng vào các thị trường mới với những loại gạo phù hợp với thu nhập của người dân, chú trọng tiếp thị vào các cơ sở chế biến thức ăn nhanh như bún, bánh phở, mì, nui... Tham gia quảng cáo thực hiện các chương trình khuyến mãi, đưa ra những sản phẩm gạo mới đa dạng cung cấp tại các hệ thống siêu thị, bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp nhằm quảng bá thương hiệu Công ty.

- Thường xuyên chăm sóc khách hàng nhằm nắm bắt kịp thời những phản hồi từ khách hàng về giá cả, chất lượng và đối thủ cạnh tranh để từ đó có giải pháp điều chỉnh để thích nghi với thị trường.

4.2- Mặt hàng Bao bì:

Tập trung quản lý chất lượng, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, tăng thu hồi.

Tích cực tiếp thị, chăm sóc khách hàng để tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm trong thị trường nội địa lẫn xuất khẩu.

Kiểm tra chặt công tác sản xuất sản phẩm, tiết kiệm nguyên liệu, điện năng tiêu thụ, sản xuất sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng, giảm giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Dự báo tình hình thị trường chọn thời điểm mua nguyên vật liệu với giá thấp nhất để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo, tìm kiếm khách hàng mới để tăng sản lượng bán ra.

4.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông & VLXD:

Mặt hàng Cơ khí:

Tăng cường công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng, đặc biệt là khách hàng truyền thống để tư vấn trong việc nâng cấp dây chuyền, thiết bị.

Cần có sự sắp xếp khoa học, hợp lý giữa các tổ đội trong phân xưởng cơ khí nhằm tăng năng suất lao động trong bối cảnh thiếu hụt lao động như hiện nay.

Chú trọng đào tạo và đào tạo lại lao động kỹ thuật có trình độ tay nghề nhằm tiếp cận những công nghệ mới trong vận hành sản xuất.

Tiếp tục cải tiến mẫu mã, nâng cao tính năng và năng suất thiết bị các sản phẩm cơ khí, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng.

Mặt hàng Bê tông – Vật liệu xây dựng: Tăng cường công tác giám sát chất lượng đảm bảo chất lượng luôn ổn định cung cấp cho khách hàng.

Thường xuyên kiểm tra bảo trì máy móc thiết bị trạm trộn, xe bồn, bơm bê tông... đảm bảo cho hoạt động sản xuất được xuyên suốt không bị gián đoạn.

Chú trọng công tác nghiên cứu ứng dụng vật liệu mới, phụ gia mới vào bê tông đưa vào sản xuất đại trà nhằm hạ giá thành tăng tính cạnh tranh cho ngành hàng này.

Tích cực khai thác khách hàng tiêu thụ bê tông tươi và gạch không nung để tăng sản lượng và thị phần tiêu thụ.

Quan tâm công tác thu hồi công nợ tránh tình trạng nợ dây dưa khó đòi.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp và định biên lại bộ máy trong toàn Công ty để tinh gọn và nâng cao hiệu quả trong công việc. Cụ thể: sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn tổ chức trong một số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

+ Tăng cường công tác Quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro.

+ Rà soát, đánh giá công tác lao động - tiền lương, có chế độ trả lương phù hợp tạo động lực để thúc đẩy sản xuất phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế.

+ Việc tiết giảm chi phí quản lý cần thực hiện triệt để, quyết liệt, cụ thể hơn.

+ Bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc, quy chế quản lý nợ phải thu.

+ Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty.

+ Tổ chức Quyết toán tài chính năm 2024, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Chi cổ tức năm 2024 cho cổ đông.

+ Tổ chức thu mua lúa gạo để chế biến xuất khẩu và tiêu thụ nội địa; Tiếp thị chào bán các loại sản phẩm hàng hóa của đơn vị; Thực hiện các chương trình khuyến mãi bán hàng dịp lễ, tết.

2- Công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn cơ quan:

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quốc phòng năm 2025. Thực hiện các báo cáo định kỳ theo quy định.

- Tổ chức huấn luyện chiến sĩ của lực lượng tự vệ cơ quan theo định kỳ hàng năm của Công ty.

- Tiếp tục triển khai công tác phối hợp để đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội với các cơ quan, đơn vị nơi có cơ sở sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng và trật tự an toàn trong cơ quan; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài sản hàng hóa của đơn vị; Tăng cường lực lượng tự vệ cơ quan trực trong các ngày nghỉ lễ, tết,...

3- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động – Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Thực hiện quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch, quan tâm đến công tác quy hoạch lớp cán bộ kế thừa, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất quản lý, lãnh đạo nhằm đảm bảo tính kế thừa, đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh của công ty.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: Xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; Chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để thay đổi các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động năm 2025 trong toàn Công ty; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, PCCC, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

- Thực hiện tổ chức Hội nghị người lao động các xí nghiệp trực thuộc tiến tới Hội nghị người lao động công ty năm 2025.

4- Về công tác Thanh tra - kiểm tra:

*** Công tác kiểm tra:**

- Tổ chức giám sát kiểm tra thường xuyên việc thực hiện công tác chấp hành nội quy lao động, quy chế làm việc, chấp hành quy chế quản lý tài chính, quản lý hàng hóa, quản lý nợ và chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh quốc phòng, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bảo vệ môi trường.

*** Công tác phòng chống tham nhũng:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo định kỳ về công tác phòng chống tham nhũng năm 2025. Thành lập ban phòng chống tham nhũng năm 2025 theo quy định. Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng. Thực hiện việc báo cáo phòng chống tham nhũng định kỳ gửi về Tổng công theo quy định.

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch thông qua hoạt động sơ kết, tổng kết, Hội nghị người lao động, thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đúng theo quy định.

*** Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:**

Xây dựng chương trình và có giải pháp cụ thể triển khai công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025; Tích cực hưởng ứng phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực từ hoạt động hành chính văn phòng, sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, sử dụng thời gian lao động, vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng một cách hợp lý, tiết kiệm,... thường xuyên rà soát các định mức kinh tế, kỹ thuật để có điều chỉnh hợp lý, ngăn ngừa thất thoát lãng phí.

5- Công tác tài chính kế toán:

- Thường xuyên nắm bắt tình hình thị trường tài chính để tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty trong công tác vay vốn nhất là lãi suất vay, loại tiền tệ, hình thức vay, thời gian vay sao cho đạt kết quả tối ưu nhất.

- Quan hệ với các tổ chức tín dụng cấp hạn mức cho vay phục vụ cho SXKD năm 2025.

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn, cụ thể: Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc, đôn đốc thu hồi công nợ phải thu, không để tình trạng nợ dầy dora nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.

- Ưu tiên nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ trong thu, chi nhập xuất, hạch toán kế toán, sử dụng vốn vay một cách khoa học, hiệu quả.

- Thực hiện và báo cáo đúng tiến độ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định gửi về Tổng Công ty, UBCK Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng thời gian quy định.

6- Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 trình cấp trên phê duyệt. Tập trung chủ yếu vào các công trình trọng điểm phục vụ nhu cầu cấp bách trong sản xuất kinh doanh năm 2025 và những năm tiếp theo cụ thể như sau:

- Đầu tư nội bộ văn phòng công ty và các Xí nghiệp năm 2025 (đã gồm VAT) dự kiến: 9,232 tỷ đồng. Gồm:

+ Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm: 6,532 tỷ đồng.

+ Văn phòng công ty: 2 tỷ đồng.

+ Đầu tư để thực hiện chuyển đổi số cho toàn công ty: 0,7 tỷ đồng.

7- Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

Để chuẩn bị tốt nguồn nguyên liệu cho năm 2025 đáp ứng yêu cầu chất lượng ngày càng cao của khách hàng. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng bao tiêu với Hợp tác xã SX TM DV Nông nghiệp Tân Đồng Tiến để thực hiện sản xuất cánh đồng lớn năm 2025 với diện tích là 30 ha lúa IR50404 tại xã Nhơn Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Long An với phương thức Công ty thực hiện thu mua lúa tươi của

nông dân sau đó vận chuyển về gia công sấy và nhập kho bảo quản, dự kiến thu hoạch trong tháng 1/2025.

8- Công tác khác:

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thường xuyên phát động phong trào thi đua trong sản xuất và phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, xây dựng các giải pháp thiết thực, hiệu quả thực hiện để hoàn thành kế hoạch SXKD.

- Quan tâm công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt; Chú trọng công tác an toàn lao động, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh công nghiệp bảo vệ môi trường.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025 của công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI



Số: 02/BC-MCF-BKS

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và
Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Công ty) Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2024 với các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I- Đặc điểm tình hình:

1. Tình hình chung:

Năm 2024 kinh tế thế giới và trong nước đối mặt với nhiều khó khăn giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, dịch vụ vận tải biến động mạnh; chính sách tiền tệ ở nhiều nước chưa rõ xu hướng; biến đổi khí hậu, thiên tai.

Ở trong nước nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

2. Tình hình của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam.

- Sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, năng động, sáng tạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Sự đoàn kết thống nhất của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CBCNV-NLĐ nhằm vượt qua khó khăn phát triển sản xuất.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh nhiều năm liền kinh doanh có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

- Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành, có lực lượng lao động trẻ giàu tính sáng tạo và niềm say mê trong công việc.

b. Khó khăn:

Trong năm 2024, do tình hình trong nước và thế giới làm biến động giá xăng dầu, hàng hóa và nguyên vật liệu tăng làm cho hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn. Các ngành hàng của Công ty đều không đạt được sản lượng, doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

- **Mặt hàng lương thực:** Giá gạo luôn đứng ở mức cao, công tác dự báo tình hình để chọn thời điểm mua vào, bán ra gặp rất nhiều khó khăn, đối với khách hàng gạo công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, việc tìm kiếm khách hàng mới rất khó khăn. Hợp đồng xuất khẩu rất ít do ảnh hưởng của cước tàu tăng các khách hàng chờ đợi thời điểm giá cước tàu xuống mới nhập hàng.

- **Mặt hàng bê tông:** Từ đầu năm đến nay có rất nhiều dự án công trình công nhưng việc triển khai rất chậm hoặc hoạt động cầm chừng, công ty chỉ thực hiện các công trình dân dụng và đường giao thông nông thôn nên sản lượng bê tông bán ra rất thấp. Ngoài ra trong năm 2024 bờ kè xí nghiệp được Nhà nước thi công nên việc nhập nguyên liệu như cát, đá... trực tiếp từ bãi xí nghiệp không thực hiện được, công ty phải thuê bến bãi của đơn vị tư nhân bên ngoài vận chuyển về xí nghiệp làm tăng chi phí sản xuất của ngành hàng này.

- **Mặt hàng Mỹ nghệ:** Năm 2024 ngành hàng Mỹ nghệ xuất bán được 12.5con't đạt 62,5% so với kế hoạch, ngành hàng này không còn mang lại hiệu quả cho Công ty bởi các yếu tố giá nguyên liệu ngày càng tăng, công tác thu mua gặp nhiều khó khăn, công nhân khó thu tuyển, sản lượng tiêu thụ giảm dần qua các năm. Công ty đã xây dựng phương án tạm dừng ngành hàng này và đã trình Hội đồng quản trị thông qua và triển khai thực hiện.

- **Mặt hàng bao bì:** Được sự ủng hộ tiêu thụ trong hệ thống Tổng Công ty cũng như các khách hàng bên ngoài nhưng có sự cạnh tranh về giá bán rất khốc liệt, mặc dù sản lượng bán ra tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023 nhưng hiệu quả mang lại không cao.

- **Mặt hàng cơ khí:** Không có hợp đồng lớn, chủ yếu là hợp đồng sửa chữa và cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy móc thiết bị cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty nên doanh thu thấp, tốn kém nhiều nhân

lực, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

II- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính năm 2024:

Thực hiện nghị quyết số 24/NQ-MCF-ĐHĐCĐ ngày 08/05/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, thể như sau:

1. Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2024 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	494,134	86,31	110,68
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14	12,528	89,49	90,12
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,278		105,08
4	Thu nhập B/Q	Tr đồng	8,850	9,616	108,65	101,64

2- Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	26.653	78,39	115,41
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra Trong đó: + Xuất khẩu + Gạo Nội địa	Tấn Tấn Tấn	34.000 6.000 28.000	22.440 3.438 19.002	66,00	88,72
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	5.466	78,09	145,84
3	- Cơ khí	Ti đồng	25	26	104	118,18
4	- Bê tông – VLXD	m3	60.000	42.657	71,10	112,97
5	- Mỹ nghệ	Cont	20	12,5	62,5	100

3. Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	31/12/2023	31/12/2024	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	169.335.200.991	195.125.015.315	115,23
1. Tài sản ngắn hạn	135.826.871.992	170.878.235.463	125,81
- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.068.926.742	3.125.122.734	

- Các khoản phải thu ngắn hạn	28.745.907.460	35.831.513.072	
- Hàng tồn kho	100.836.807.471	131.297.065.754	
- Tài sản ngắn hạn khác	175.230.319	624.533.903	
2. Tài sản dài hạn	33.508.328.999	24.246.779.852	72,36
II-Tổng nguồn vốn	169.335.200.991	195.125.015.315	115,23
1. Nợ phải trả	45.579.727.742	76.827.041.726	
- Nợ ngắn hạn	45.309.727.742	76.557.041.726	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	123.755.473.249	118.297.973.589	95,59

4. Đánh giá kết quả thực hiện.

a) Ngành hàng lương thực:

Năm 2024 sản lượng lương thực bán ra 22.440 tấn đạt 66,00% so với kế hoạch (22.440 tấn/34.000 tấn), đạt 88,72% so với cùng kỳ 2023. Mặc dù sản lượng bán ra trong năm 2024 đạt được 66,00% so với kế hoạch.

b) Ngành hàng Cơ khí:

Năm 2024 ngành hàng cơ khí đạt doanh số là 26 tỷ đồng (bao gồm: doanh thu thực hiện năm 2024 là 15,772 tỷ đồng và phần vi phạm hợp đồng của Công ty CP chế biến nông sản xuất khẩu Sài Gòn Việt Hưng đã đồng ý hòa giải và đã thanh toán cho Công ty quyết định số 01/2024/QĐST-KDTM ngày 16/02/2024 của Tòa án Nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là 10,6 tỷ đồng) đạt 104% so với kế hoạch (26 tỷ đồng/25 tỷ đồng), đạt 118,18% so với cùng kỳ năm 2024.

c) Ngành hàng Bê tông – VLXD:

Sản lượng bê tông bán ra trong năm 2024 là 42.657 m³ đạt 71,10% so với kế hoạch (42.657 m³/60.000m³), đạt 112,97 % so với cùng kỳ 2023.

d) Ngành hàng bao bì – Mỹ nghệ:

Sản lượng bao bì bán ra trong năm 2024 là 5,466 triệu cái đạt 78,09 % so với kế hoạch (5,471 triệu chiếc/7 triệu chiếc), đạt 145,84 % so với cùng kỳ 2023,

Mặt hàng Mỹ nghệ năm 2024 xuất bán 12,5 con't đạt 62,5% so với kế hoạch (12,5 cont/20 cont), đạt 100% so với cùng kỳ 2023.

5. Đánh giá về các giao dịch mua, bán với các bên liên quan với Công ty.

Trong năm 2024 Công ty có ký hợp đồng mua bán hàng hóa với các bên có liên quan theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật, được thống kê và báo cáo đầy đủ trên Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 của Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những việc đã làm được

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam cùng với sự đoàn kết nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng tập thể cán bộ và người lao động Công ty đã làm được những việc sau:

- Duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trên phương hướng phát triển.

- Duy trì được những khách hàng và thị trường lương thực truyền thống đã mang lại doanh thu lớn nhất cho Công ty.

- Luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua nguyên liệu với chất lượng tốt, giá cạnh tranh nên giá thành sản phẩm thấp giá thấp tạo hiệu quả cho Công ty.

- Công ty đã làm tốt công tác quản lý chất lượng, kiểm soát tốt quá trình sản xuất từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm.

- Thực hiện tốt công tác bao tiêu sản phẩm cho nông dân với diện tích là 32ha và tổng số lượng thu mua là 265 tấn lúa.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.

- Công tác thu hồi công nợ luôn được quan tâm và đôn đốc.

- Mở rộng quan hệ tín dụng và tiếp cận được nhiều nguồn hạn mức tín dụng với mức lãi suất cạnh tranh giúp cho Công ty đáp ứng được nhu cầu vốn phục vụ tiến độ thu mua.

2. Những việc chưa làm được

Bên cạnh những việc đã làm được Công ty còn những việc chưa làm được như sau:

- Các ngành hàng của công ty phát triển không đồng đều.

- Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin đã đưa vào áp dụng nhưng còn chậm.

- Định hướng phát triển thị trường xuất khẩu gạo mang kim ngạch về cho Công ty còn hạn chế.

- Việc khai thác thêm khách hàng gạo nội địa, bao bì, bê tông có mở rộng nhưng chưa nhiều.

3. Đánh giá chung.

Năm 2024 là một năm nhiều khó khăn cho các ngành hàng sản xuất kinh doanh của Công ty. Hầu hết các ngành hàng đều không đạt được sản lượng, doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, nhưng Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, vốn cổ đông, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV giúp người lao động an tâm công tác.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quản lý điều hành:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT kịp thời trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã chủ động nắm bắt thời cơ, có nhiều linh hoạt và sáng tạo kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV .

2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

- HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty khi có yêu cầu.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời thành viên BKS tham gia và BKS đã có những ý kiến đóng góp và kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và đều được xem xét ghi nhận.

- HĐQT công ty, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

C. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty có hiệu quả, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, vốn cổ đông, đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

- Công ty thực hiện công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ kịp thời.

2. Kiến nghị:

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để kịp thời có giải pháp phòng ngừa và khắc phục.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Tiếp tục củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận :

- Như trên
- Quý cổ đông
- Lưu VT, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Thị Liên

Số: 03/BC-MCF-BKS

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025



BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lập Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của BKS năm 2025 với các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

1. Các thành viên ban kiểm soát:

BKS có 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bổ nhiệm tại Đại hội ngày 08 tháng 5 năm 2024 gồm: Bà Hoàng Thị Liên, Ông Phan Lê Duy, Bà Lê Thị Hồng Nhung.

Nhiệm vụ trong BKS được phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động khác do trưởng ban giao.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) của Công ty;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.
- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp định kỳ mỗi quý 1 lần với sự tham gia đầy đủ của các thành viên trong ban kiểm soát.

4. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát Công ty:

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

II. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2025:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

- Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2025, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Thị Liên

Nơi nhận:

- Như trên
- Quý cổ đông
- Lưu VT, BKS

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư - mua sắm TSCĐ năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thục Thục Phẩm

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư – mua sắm TSCĐ năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Mua vào:
 - Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn
- Bán ra:
 - Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn
 - Bao bì: 7.000.000 cái
- Tổng doanh thu: 621,487 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 12,5 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

II. Kế hoạch đầu tư - mua sắm TSCĐ:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	6.532.000.000	6.532.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2024 chuyển sang
2	Nâng nền kho – PX1	1.032.000.000	1.032.000.000		Năm 2024 chuyển sang
3	Nâng cấp, cải tạo 02 dây chuyền máy chế biến lương thực tại Trạm KD CBLT Cao Lãnh	3.500.000.000	3.500.000.000		
II	Văn Phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc Văn phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
III	Hạn mục chuyển đổi số	700.000.000	700.000.000		
TỔNG CỘNG		9.232.000.000	9.232.000.000		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ khoản 1 Điều 14 Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/06/2021, quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH CPA Việt Nam.

Báo cáo tài chính được lập bao gồm báo cáo tài chính riêng đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website www.mecofood.com.vn

1. Báo cáo của kiểm toán độc lập
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán đã được công bố thông tin, trong đó ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung như sau:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ PHÁT TÀI

TỜ TRÌNH

“V/v: phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2024	THỰC HIỆN 2024	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	26.653	78,39%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	22.440	66,00%
	- Bao bì	7.000.000	5.466.000	78,09%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	572.529.000.000	494.134.156.904	86,31%
2	Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	89,49%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.352.094.831	9.806.327.771	86,38%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	152.094.831	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.200.000.000	9.654.232.940	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.200.000.000	9.654.232.940	86,20%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	300.000.000	100,00%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	174.410.000	59,63%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.060.750.000	917.982.000	86,54%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.591.125.000	1.376.973.000	86,54%
e	Chia cổ tức	8.083.378.500	7.005.594.700	86,67%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107.778.380.000 đồng	7,50%	6,50%	86,67%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	24.341.331	31.368.071	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH SXKD 2025	(%) so với TH 2024
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	26.653	34.000	127,57%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	22.440	34.000	151,52%
	- Bao bì	5.466.000	7.000.000	128,06%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	494.134.156.904	621.487.000.000	125,77%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.528.073.059	12.500.000.000	99,78%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	9.806.327.771	10.031.368.071	102,29%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	31.368.071	20,62%
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	272.400.000	90,80%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành, HĐQT và BKS (Theo NĐ 44)	174.410.000	412.770.000	236,67%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	917.982.000	931.483.000	101,47%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.376.973.000	1.397.225.000	101,47%
e	Chia cổ tức	7.005.594.700	7.005.594.700	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	6,50%	6,50%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	31.368.071	11.895.371	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn thời gian chi trả cổ tức năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025 (nếu thấy cần thiết), thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GDCK HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI

TỜ TRÌNH

“Báo cáo kết quả thực hiện quỹ tiền lương và thù lao năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Nghị định Số: 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình thực hiện quỹ lương năm 2024 và kế hoạch quỹ lương năm 2025, cụ thể như sau:

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2024:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 là 23.871.712.468 đồng chiếm tỷ lệ 65,58% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính: Đồng

Diễn giải	Quỹ lương Kế hoạch 2024	Quỹ lương thực hiện 2024	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E=(C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	-11.428.287.532	67,63%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.093.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	32.960.000.000	21.778.712.468		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2025:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2025, lợi nhuận trước thuế là 12.500.000.000 đồng, giảm 0,22% so với thực hiện năm 2024.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2025 với tỷ lệ là 70,90% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Diễn giải	Năm 2024		Kế hoạch năm 2025	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực hiện		(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
1	2	3	4	5	(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	12.500.000.000	89,29%	99,78%
2	Tỷ lệ % trên lợi nhuận chưa trừ lương v/(v+m)	71,60%	65,58%	70,90%	99,01%	108,10%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	30.448.000.000	86,25%	127,55%

Trong đó:						
- Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.093.000.000	1.325.880.000	56,66%	63,35%	
- Quỹ lương NLD và Ban điều hành	32.960.000.000	21.778.712.468	29.122.120.000	88,36%	133,72%	

Căn cứ vào tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty sẽ thực hiện chi quỹ tiền lương phù hợp. Cuối năm quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2025 tuân thủ theo đúng quy định Nghị định 44/2025/NĐ-CP.

3/ Tiền Lương HĐQT và BKS chuyên trách năm 2025

Căn cứ Nghị định 44/2025/NĐ-CP theo đó Lương cơ bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị chuyên trách khác và Trưởng Ban kiểm soát được xây dựng như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Chức danh	Lương Cơ bản (tháng)	Lương kế hoạch (tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	31.000.000	43.300.000	
2	Thành viên HĐQT khác	25.000.000	34.920.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	23.100.000	32.270.000	

Công ty sẽ thực hiện tạm ứng tiền lương tháng cho Hội đồng quản trị và trưởng Ban kiểm soát theo Lương cơ bản. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cuối năm Công ty sẽ thực hiện quyết toán quỹ tiền lương đúng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP.

4/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.700.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT khác không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).



LÊ PHÁT TÀI

Số: 16/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điểm a khoản 4 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, cụ thể như sau:

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty được ký giữa công ty với các đối tượng sau đây:

- Các đối tượng là tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn sở hữu 60% vốn điều lệ của công ty (*Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*):

+ *Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty thành viên, chi nhánh của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty con của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ Các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan đến họ; hoặc các tổ chức mà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có liên quan.

- Hội đồng quản trị chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng trên trong năm 2025 (Từ 01/01/2025 đến ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026). Tổng Giám đốc báo cáo bằng văn bản gửi HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày công ty ký hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan nêu trên, trong đó nêu rõ một số nội dung chính của hợp đồng (tên hàng hóa, số lượng, giá trị hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian giao hàng, hiệu quả của hợp đồng và đính kèm hợp đồng đã ký).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025



Số 04/TTr-MCF-BKS

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban Kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Không xung đột quyền lợi khi kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm (việc kiểm toán báo cáo tài chính phải độc lập với việc tư vấn lập báo cáo tài chính).
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 04 (bốn) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHCĐTN 2025).



HOÀNG THỊ LIÊN

TỜ TRÌNH

Về việc dừng hoạt động sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Phân xưởng mỹ nghệ trực thuộc Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tọa lạc tại số 04 đường Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, Long An. Phân xưởng này được hình thành từ năm 1994. Qua 30 năm hình thành và phát triển, ngành hàng Mỹ nghệ luôn đem lại hiệu quả cho Công ty và đã tạo được việc làm cho hàng trăm lao động. Có những thời điểm ngành hàng Mỹ nghệ đạt 46 cont/năm (năm 2008 và 2009) và ngoài cơ sở sản xuất chính (số 4 Cử luyện, Phường 5, Thành phố Tân An, Long An) Công ty phải mở rộng thêm những cơ sở sản xuất khác như Nhựt Tân (Tân Trụ), Mỹ Phú (Thủ Thừa) để thu hút lao động và tăng năng suất mới kịp đáp ứng đơn hàng của khách hàng. Tuy nhiên trong những năm gần đây ngành hàng này gặp rất nhiều khó khăn cụ thể như sau:

Công tác tuyển dụng lao động: Trong 10 năm trở lại đây (2015 -2024), cùng với sự phát triển về công nghiệp và dịch vụ của tỉnh Long An, có rất nhiều khu công nghiệp được thành lập nên đã thu hút rất nhiều công nhân. Vì vậy việc tuyển dụng công nhân để sản xuất sản phẩm này những năm gần đây không thu tuyển được.

Thu mua nguyên vật liệu: Ngành sản xuất nông nghiệp Việt Nam có bước phát triển vượt bậc đặc biệt là sự ra đời của máy gặt đập liên hợp và máy cuộn rơm sau thu hoạch đã tác động rất lớn đến nguồn cung cấp rơm vàng nguyên cây, đỉnh điểm là đầu năm 2024 Công ty phải đặt cho nhà cung cấp trước thì họ mới có thể thu hoạch riêng và cung cấp cho Công ty với giá rất cao (*Giá rơm năm 2015 là 2.580 đồng/kg; năm 2024 là 4.200 đồng/kg*) Giá lúa non tăng lên mỗi năm (*Giá lúa non năm 2015 là 1.928 đồng/kg; năm 2024 là 2.200 đồng/kg*) trong khi giá xuất khẩu tăng rất ít, có năm không tăng.

Tình hình xuất khẩu: Mặt hàng Mỹ nghệ xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản thông qua trung gian Đài Loan. Những năm gần đây số lượng đơn hàng giảm xuống liên tục, đỉnh điểm năm 2023 và 2024 chỉ còn 12,5 cont. Nguyên nhân từ sau đại dịch Covid-19 đến nay, do tình hình kinh tế khó khăn người Nhật cũng dần thay đổi theo hướng thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm hơn nên một phần trong số họ đã mua sản phẩm thay thế từ có xuất xứ từ Trung Quốc với giá rẻ hơn. Đây là nguyên nhân chính làm cho sản lượng tiêu thụ ngày càng sụt giảm.

Những năm gần đây ngành hàng mỹ nghệ SXKD không còn mang lại hiệu quả đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung toàn công ty cụ thể năm 2024 ngành hàng

mỹ nghệ lỗ 1,177 tỷ đồng, dự báo nếu tiếp tục SXKD công ty sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian tới, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh chung toàn Công ty. Do đó công ty xây dựng phương án dừng hoạt động ngành hàng Mỹ nghệ trong đó có phương án giải quyết các tồn đọng như sau:

a) Phương án về lao động:

Số lượng lao động đang phục vụ cho ngành hàng Mỹ nghệ là 24 lao động có hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên với quỹ lương 1 năm 1,355 tỷ đồng. Nhưng tại thời điểm hiện tại lao động ngành hàng Mỹ nghệ còn lại là 05 lao động (Do có 19 lao động có nguyện vọng xin nghỉ việc để hưởng chế độ bảo hiểm). Đối với 19 lao động này công ty sẽ giải quyết chế độ nghỉ việc theo nguyện vọng và thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc (nếu có).

Đối với 05 lao động còn lại Công ty sẽ bố trí qua các công việc cụ thể như sau: 01 lao động làm việc ở Tổ may bao bì, 01 lao động làm việc ở Tổ cắt bao bì và 03 lao động làm việc ở Tổ Dệt Bao bì.

b) Phương án sử dụng đất:

Phân xưởng Mỹ nghệ có 02 cơ sở nhà đất: Cơ sở Số 8, Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An với diện tích là 3.262 m². Nhà kho Số 4, Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An với diện tích là 1.781,8 m².

Hai cơ sở nhà đất này Công ty sẽ xây dựng phương án, hợp tác khai thác nhà xưởng và xin ý kiến để triển khai sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Đảm bảo hoạt động khai thác và sử dụng đất đúng mục đích và có hiệu quả.

c) Phương án xử lý về tài chính, tài sản trên đất và các nguyên vật liệu còn dư thừa trong quá trình sản xuất của ngành hàng mỹ nghệ

Đến thời điểm hiện tại ngành hàng mỹ nghệ không phát sinh công nợ phải thu, phải trả.

Tài sản trên đất bao gồm nhà xưởng, kho, máy móc, thiết bị như máy sấy, máy ép, máy se dây với nguyên giá 3.829.432.231 đồng, giá trị còn lại tại ngày 28/02/2025 là 190.378.332 đồng. Ban điều hành rà soát tận dụng cho các ngành hàng khác. Đối với các tài sản, máy móc không còn dùng được lên kế hoạch thanh lý thu hồi vốn.

Nguyên liệu tồn kho tại ngày 28/02/2025 bao gồm lúa sấy, rom vàng... giá trị 566.848.312 đồng. Ban điều hành đã triển khai thủ tục bán thanh lý sau khi phương án dừng được phê duyệt.

Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét phê duyệt chủ trương dừng hoạt động SXKD ngành hàng Mỹ nghệ để Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI

Số: 18/TT- MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028)”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ vào Nghị quyết đề cử ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam Công ty cổ phần số 21/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 03/03/2025;
- Căn cứ vào Nghị quyết đề cử ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam Công ty cổ phần số 30/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 04/04/2025.

Hội đồng quản trị kính trình đại hội cổ đông thường niên năm 2025 các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm là: 02 thành viên.
- Nhân sự trình đề miễn nhiệm là:

1. Ông Lê Phát Tài

2. Bà Lê Mai Hân

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung là: 02 thành viên.
- Danh sách ứng viên đề cử tham gia bầu bổ sung vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1. Ông Đoàn Quang Long

2. Bà Lê Thị Thảo

(đính kèm sơ yếu lý lịch ứng viên).

(*) Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT
(Tài liệu ĐHCĐTN 2025).



LÊ PHÁT TÀI



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỶ V (2024-2028)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thực hiện theo những quy định như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BTC: Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Đại diện theo ủy quyền của cổ đông
- TV HĐQT: Thành viên Hội đồng quản trị

II. Chủ tọa tại Đại hội:

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028);
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 02 người
2. Nhiệm kỳ : 2024 - 2028
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (Theo Điều 24 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Với điều kiện như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm

giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 Công ty khác.

IV. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết dự họp.

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị.

V. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp)

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên HĐQT.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên, hoặc bầu số phiếu không hết cho ứng viên hoặc không bầu.

VI. Phiếu bầu cử:

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, có đóng dấu treo của Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một Phiếu bầu Hội đồng quản trị. Đại biểu khi được

phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
- + Nếu bầu dồn hết toàn bộ số phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu X vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng;
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
- + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.
- + Gạch tên các ứng cử viên.
- + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 148 Luật Doanh

nghiệp)

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu bổ sung HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo quy định tại điều lệ công ty.
- Người ứng cử, đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.
- Hồ sơ xin gửi về Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An
- Điện thoại: 0272.3521299

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GDCK HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ PHÁT TÀI



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 20 phút ngày 17 tháng 04 năm 2025 tại trụ sở Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------------|--------------|
| 1- Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng | - Trưởng ban |
| 2- Ông Trần Văn Phương | - Thành viên |
| 3- Bà Bùi Thị Kim Phượng | - Thành viên |
| 4- Bà Trần Thị Diễm | - Thành viên |
| 5- Bà Nguyễn Vân Khanh | - Thành viên |
| 6- Ông Trần Y K Nốp | - Thành viên |
| 7- Ông Võ Đặng Phin | - Thành viên |
| 8- Bà Lê Thị Thu Hương | - Thành viên |

Ban kiểm phiếu đã làm việc khẩn trương, trung thực, đúng quy định và xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

Số cổ đông hiện diện và được đại diện hợp lệ tại Đại hội là 33 cổ đông, nắm giữ 7.559.669 cổ phần, chiếm tỷ lệ 70,14% có quyền biểu quyết.

Tổng số phiếu phát ra là 33 phiếu, Số phiếu thu vào là 33 phiếu, số phiếu không hợp lệ là 0 phiếu.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

2. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2024 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

3. Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư – mua sắm TSCĐ năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

4. Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

5. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

6. Thông qua tờ trình kết quả thực hiện quỹ tiền lương và thù lao năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

7. Thông qua tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

8. Thông qua tờ trình chọn đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

9. Thông qua tờ trình dừng hoạt động sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

10. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

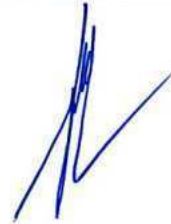
Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 7.559.669 Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*
- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

Trên đây là kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung và tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm. Biên bản đã được lập xong lúc 08 giờ 30 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Nguyễn Thị Thanh Phụng

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ V (2024 – 2028)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Tên Công ty: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.
Trụ sở chính: Số 29, Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP Tân An, Long An.
Thời gian bắt đầu kiểm phiếu: 08 giờ 30 phút, ngày 17/04/2025
Thời gian kết thúc kiểm phiếu: 08 giờ 40 phút, ngày 17/04/2025
Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Căn cứ Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028) tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024 - 2028) với các nội dung sau:

1. Cổ phần, quyền biểu quyết:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 10.777.838 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham gia Đại hội: 7.559.669 cổ phần
- Tổng số quyền biểu quyết bầu Thành viên HĐQT: 15.119.338 quyền

2. Danh sách các ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua gồm:

1. Ông Đoàn Quang Long
2. Bà Lê Thị Thảo

3. Kết quả kiểm phiếu:

- Số phiếu phát ra: 33 phiếu, tương ứng 7.559.669 cổ phần
- Số phiếu thu về: 33 phiếu, tương ứng 7.559.669 cổ phần
- Số phiếu hợp lệ: 33 phiếu, tương ứng 7.559.669 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần

Kết quả:

STT	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1	Ông Đoàn Quang Long	7.599.555	100,26%
2	Bà Lê Thị Thảo	7.519.783	99,74%

Căn cứ các quy định của pháp luật, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu. Ông Đoàn Quang Long, Bà Lê Thị Thảo đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024 – 2028).

Biên bản kiểm phiếu đã được thông qua tại Đại Hội cổ đông thường niên năm 2025 và được lập thành 02 bản lưu tại trụ sở Công ty Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

TM. BAN KIỂM PHIẾU



Nguyễn Thị Thanh Phụng